

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BẮC GIANG

QUY TRÌNH

ĐĂNG KÝ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ KHÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Mã số: QT. UD. 02

MỤC LỤC

		Trang
1	SỬA ĐỔI TÀI LIỆU	2
1	MỤC DÍCH.....	2
2	PHẠM VI.....	2
3	TÀI LIỆU VIỆN DẪN.....	2
4	ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT.....	3
5	NỘI DUNG QUY TRÌNH.....	4
6	BIỂU MẪU	6
7	HỒ SƠ CẦN LUU.....	7

TRÁCH NHIỆM	NGƯỜI VIẾT	NGƯỜI XEM XÉT	PHÊ DUYỆT
Họ tên	Dương Đại Tân	Trương Thị Hồng Minh	Nguyễn Thanh Bình
Chữ ký		 	
Chức vụ	Trưởng phòng Phòng Hành chính và Thông tin KHCN	Giám đốc Trung tâm Ứng dụng KH&CN	Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ không sử dụng Ngân sách Nhà nước	Mã hiệu: QT.UD.02 Ngày ban hành: 28/9/2021 Lần ban hành: 03
-----------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang/phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi
Sửa đổi	Trang 1,4	Thay thế QĐ số 194/2015/QĐ-UBND bằng QĐ số 31/2021/QĐ -UBND; Thay thế QĐ số 305/QĐ-KHCN bằng QĐ số 265/QĐ-KHCN		
Sửa đổi	Trang 5,6	Chia các bước xử lý hồ sơ sao cho phù hợp và khoa học		

I. MỤC ĐÍCH

Quy trình này nhằm quy định trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng ngân sách nhà nước, được triển khai trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

II. PHẠM VI

Quy trình này được áp dụng cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Các tổ chức, cá nhân tham gia đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh

III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Luật khoa học và công nghệ năm 2013;
- Nghị định số 11/2014/NĐ-CP ngày 18/02/2014 của Chính phủ về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ;
- Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN ngày 11/6/ 2014 Quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ;
- Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang;
- Quyết định số 265/QĐ-KHCN ngày 23/8/2021 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ

Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ không sử dụng Ngân sách Nhà nước	Mã hiệu: QT.UD.02 Ngày ban hành: 28/9/2021 Lần ban hành: 03
-----------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------

cấu tổ chức của Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ;

- Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc Công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang.

IV. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

1. Định nghĩa

1. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Là những vấn đề khoa học và công nghệ cần được giải quyết, được tổ chức thực hiện dưới hình thức: đề tài nghiên cứu khoa học, dự án khoa học và công nghệ, chương trình khoa học và công nghệ, một số nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác.

2. Đề tài nghiên cứu khoa học: Là một nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhằm phát hiện quy luật, mô tả, giải thích nguyên nhân vận động của sự vật, hiện tượng hoặc sáng tạo nguyên lý, những giải pháp, bí quyết, sáng chế được thể hiện dưới các hình thức: Đề tài nghiên cứu cơ bản, đề tài nghiên cứu ứng dụng, đề tài triển khai thực nghiệm hoặc kết hợp cả nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng và triển khai thực nghiệm. Đề tài có thể độc lập hoặc thuộc dự án, chương trình khoa học và công nghệ.

3. Dự án khoa học và công nghệ: Là một nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhằm ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học, triển khai thực nghiệm để thử nghiệm các giải pháp, phương pháp, mô hình quản lý kinh tế - xã hội hoặc sản xuất thử ở quy mô nhỏ nhằm hoàn thiện công nghệ mới, sản phẩm mới trước khi đưa vào sản xuất và đời sống. Dự án có thể độc lập hoặc thuộc chương trình khoa học và công nghệ.

4. Chương trình khoa học và công nghệ: Bao gồm nhóm các đề tài nghiên cứu khoa học, dự án khoa học và công nghệ được tập hợp theo một mục đích xác định, nhằm thực hiện mục tiêu phát triển khoa học và công nghệ cụ thể hoặc ứng dụng vào thực tiễn.

5. Một số nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác: Là những vấn đề khoa học và công nghệ mang tính tổng kết thực tiễn; được thể hiện bằng các chuyên đề khoa học nhằm giải quyết kịp thời những nhiệm vụ cấp bách, phục vụ công tác quản lý của tổ chức, cá nhân, ngành, địa phương, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ không sử dụng Ngân sách Nhà nước	Mã hiệu: QT.UD.02 Ngày ban hành: 28/9/2021 Lần ban hành: 03
-----------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------

2. Một số từ viết tắt

- KH&CN: Khoa học và Công nghệ;
- NSNN: Ngân sách nhà nước;
- TT UD KH&CN: Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ
- TT&TK: Thông tin và Thống kê;
- GCN: Giấy chứng nhận
- BM: Biểu mẫu.

V. NỘI DUNG

5.1	Cơ sở pháp lý	Bản chính	Bản sao
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khoa học và công nghệ năm 2013; - Nghị định số 11/2014/NĐ-CP ngày 18/02/2014 của Chính phủ về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ; - Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN ngày 11/6/ 2014 Quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ; - Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang; - Quyết định số 265/QĐ-KHCN ngày 23/8/2021 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; - Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc Công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang. 	x	
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
-	1. Phiếu đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ không sử dụng ngân sách nhà nước;	x	
-	2. Bản giấy Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và	x	

	các báo cáo, tư liệu liên quan khác (nếu có); Bản giấy báo cáo tổng hợp kết quả phải đóng bìa cứng, gáy vuông, trên trang bìa lót bên trong có xác nhận của tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ);			
-	3. Văn bản chứng nhận kết quả đã được công nhận của cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ có thẩm quyền.	x		
5.3	Số lượng hồ sơ			
	02 bộ bản chính			
5.4	Thời gian xử lý			
	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang - Dịch vụ Bưu chính Công ích			
5.6	Lệ phí			
	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
Bước công việc	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
B1	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ qua dịch vụ Bưu chính Công ích	Tổ chức, cá nhân/ cán bộ Bưu chính Công ích	½ ngày	BM.VP.01 BM.UD.02.01 BM.UD.02.02
B2	Chuyển hồ sơ cho đơn vị chuyên môn	Bộ phận một cửa Sở KH&CN	½ ngày	Biểu mẫu giao nhận hồ sơ- Kiểm soát hồ sơ
B3	Phân xử lý Hồ sơ vừa tiếp nhận	Lãnh đạo Trung tâm Ứng dụng KH&CN	½ ngày	
B4	Phòng Hành chính và Thông tin KHCN tiếp nhận và tiến hành xử lý, thẩm định hồ sơ - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc	Phòng Hành chính và Thông tin KHCN - Trung tâm Ứng dụng KH&CN	01 ngày	BM.UD.02.01 BM.UD.02.02 - Công văn trả lời

Sở Khoa học và Công nghệ	QUY TRÌNH Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ không sử dụng Ngân sách Nhà nước	Mã hiệu: QT.UD.02 Ngày ban hành: 28/9/2021 Lần ban hành: 03
	<p>không hợp lệ thì thông báo đến tổ chức cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng NSNN trình Lãnh đạo Trung tâm xem xét 	<p>-BM.UD.02.03 Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng NSNN</p>
B5	Xem xét dự thảo, trình Lãnh đạo Sở Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng NSNN	Lãnh đạo Trung tâm Ứng dụng KH&CN ½ ngày
B6	<p>Xem xét, ký duyệt Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng NSNN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu đồng ý: Ký Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng NSNN - Nếu không đồng ý: Phê ý kiến và xử lý lại các bước xử lý trước 	Giám đốc Sở KH&CN 01 ngày
B7	Tiếp nhận Giấy chứng nhận và chuyển kết quả cho Bộ phận một cửa của Sở KH&CN	Trung tâm Ứng dụng KH&CN ½ ngày
B8	Trả kết quả cho Tổ chức/ cá nhân thông qua Dịch vụ bưu chính công ích	Bộ phận một cửa – Sở Khoa học và Công nghệ ½ ngày
	Tổng thời gian giải quyết	05 ngày

VI. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1.	BM.UD.02.01	Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng Ngân sách nhà nước
2.	BM.UD.02.02	Phiếu đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng Ngân sách nhà nước
3.	BM.UD.02.03	Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng Ngân sách nhà nước

VII. HỒ SƠ CẦN LUU

TT	Hồ sơ lưu
1.	Phiếu đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ không sử dụng ngân sách nhà nước (BM.UD.02.01)
2.	Bản giấy Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và các báo cáo, tư liệu liên quan khác (nếu có); Bản giấy báo cáo tổng hợp kết quả phải đóng bìa cứng, gáy vuông, trên trang bìa lót bên trong có xác nhận của tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ);
3.	Văn bản chứng nhận kết quả đã được công nhận của cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ có thẩm quyền.
4.	Giấy biên nhận hồ sơ đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng Ngân sách nhà nước (BM.UD.02.02)
5.	Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước. (BM.UD.02.03)
	Hồ sơ được lưu trữ tại Trung tâm Ứng dụng KH&CN Bắc Giang